ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ HƯNG MỸ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 176 /KH-UBND	*Hưng Mỹ, ngày 14 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030 trên địa bàn xã Hưng Mỹ

Căn cứ Quyết định số 1999/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030; Quyết định số 2539/QĐ-BYT ngày 24/5/2021 của Bộ Y tế về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030, Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030 theo Quyết định số 1999/QĐ-TTg ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch hành động của Bộ Y tế, phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn xã.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức và người dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh; tạo sự đồng thuận và chủ động tham gia của toàn xã hội trong việc thực hiện Chương trình.

- Từng bước mở rộng phạm vi, nâng cao chất lượng và khả năng tiếp cận các dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh, góp phần phát hiện sớm, can thiệp, điều trị kịp thời, hạn chế tỷ lệ trẻ sinh ra mắc các bệnh, tật bẩm sinh, góp phần nâng cao chất lượng dân số.

- Củng cố, nâng cao năng lực mạng lưới cung cấp dịch vụ từ tuyến tỉnh đến cơ sở; từng bước đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phát triển nguồn nhân lực và nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu triển khai các hoạt động tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn, tầm soát, chẩn đoán và điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh.

- Tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp, đẩy mạnh xã hội hóa, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, kỹ thuật mới nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Chương trình trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Chương trình phải bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và hướng dẫn của Bộ Y tế; bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn, đặc điểm dân cư và khả năng tiếp cận dịch vụ y tế của người dân trên địa bàn xã.

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, thường xuyên và hiệu quả giữa các cấp, các ngành và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Việc triển khai các hoạt động phải có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, phù hợp với khả năng cân đối và huy động nguồn lực; ưu tiên nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ đối với người dân tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các địa bàn còn hạn chế về khả năng tiếp cận dịch vụ y tế.

- Gắn việc thực hiện Chương trình với các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ, trẻ em, nâng cao chất lượng dân số và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; bảo đảm lồng ghép, sử dụng hiệu quả nguồn lực, tránh chồng chéo trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp phù hợp, bảo đảm việc triển khai thực hiện Chương trình nghiêm túc, thực chất, hiệu quả và đạt các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra đến năm 2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình tại Quyết định số 1999/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030.

- Tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội đối với việc thanh niên tích cực tham gia thực hiện tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; phụ nữ mang thai thực hiện sàng lọc, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn.

- 70% phụ nữ mang thai được tầm soát (sàng lọc trước sinh) ít nhất 4 loại bệnh, tật bẩm sinh phổ biến nhất

- 90% trẻ sơ sinh được tầm soát (sàng lọc sơ sinh) ít nhất 5 loại bệnh, tật bẩm sinh phổ biến nhất

- 90% xã, phường có điểm, cơ sở cung cấp dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc TS&SS theo hướng dẫn chuyên môn;

- 90% cơ sở y tế khu vực trở lên, đủ năng lực cung cấp dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn, sàng lọc TS&SS theo hướng dẫn chuyên môn.

- Phát triển cơ sở sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh ở bệnh viện chuyên khoa sản - Nhi; Bệnh viện Đa khoa Bạc Liêu và các bệnh viện đa khoa còn lại phù hợp với năng lực chuyên môn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Cơ chế chính sách, quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật.

- Tham mưu cấp thẩm quyền ban hành nghị quyết, kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình; phân công trách nhiệm cụ thể; kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện, có biện pháp điều chỉnh kịp thời, phù hợp.

- Rà soát các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn hiện hành để đề xuất điều chỉnh, bổ sung và cụ thể hóa chính sách hỗ trợ của xã Hưng Mỹ. Ưu tiên xây dựng chính sách hỗ trợ gói dịch vụ cơ bản cho phụ nữ mang thai và miễn phí gói dịch vụ cơ bản của Chương trình cho các đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, người dân tại khóm, ấp đặc biệt khó khăn, xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đối chiếu văn bản quy định hiện hành để bổ sung chính sách hỗ trợ cho cộng tác viên dân số, nhân viên y tế ấp, khóm trong việc tư vấn, vận động đối tượng.

- Xã hội hóa cung ứng dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh (viết tắt: TS&SS).

2. Tuyên truyền vận động và huy động xã hội.

- Cung cấp thông tin về các hoạt động của Chương trình tới chính quyền các cấp. Tuyên truyền, vận động các đoàn thể, tổ chức và người dân tham gia thực hiện Chương trình.

- Đẩy mạnh truyền thông, phổ biến pháp luật về dân số; vận động người dân thực hiện không tảo hôn, không hôn nhân cận huyết thống; tư vấn, khám sức khỏe trước hôn nhân; sàng lọc, chẩn đoán, điều trị TS&SS; huy động các tổ chức, đoàn thể, người có uy tín và lực lượng liên quan tham gia thực hiện, lồng ghép với các chương trình, đề án, dự án có liên quan.

- 04 bệnh, tật sàng lọc trước sinh (hội chứng Edward, hội chứng Down, hội chứng Patau, bệnh tan máu bẩm sinh Thalassemia).

- 05 bệnh, tật sàng lọc sơ sinh (bệnh suy giáp trạng bẩm sinh, bệnh thiếu men G6PD, bệnh tăng sản thượng thận bẩm sinh, khiếm thính bẩm sinh và bệnh tim bẩm sinh).

- Đẩy mạnh tư vấn cộng đồng, vận động thanh niên thực hiện tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; phụ nữ mang thai thực hiện sàng lọc trước sinh, trẻ sơ sinh được sàng lọc, chẩn đoán và điều trị một số bệnh, tật bẩm sinh. Triển khai hoạt động truyền thông đại chúng và truyền thông trực tiếp, nâng cao nhận thức về sàng lọc TS&SS cho thai phụ và người dân trên toàn xã.

3. Phát triển mạng lưới dịch vụ.

- Mở rộng khả năng tiếp cận và nâng cao chất lượng các dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước hôn nhân; sàng lọc, chẩn đoán, điều trị TS&SS; bảo đảm mọi người dân được tiếp cận dịch vụ phù hợp, thuận tiện và an toàn. Giám sát chất lượng dịch vụ của các cơ sở y tế, bao gồm cả khu vực ngoài công lập.

- Đầu tư, nâng cấp mạng lưới và trang thiết bị phục vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc TS&SS, ưu tiên các địa bàn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho viên chức dân số và cộng tác viên dân số; cử công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn do Trung ương tổ chức; cập nhật kiến thức chuyên môn theo yêu cầu thực tiễn.

- Phối hợp với Trung tâm Sàng lọc Chẩn đoán Trước sinh và Sơ sinh thuộc Bệnh viện Phụ sản Thành phố Cần Thơ tổ chức các hội nghị, hội thảo nhằm nâng cao năng lực chuyên môn về kỹ thuật khám sàng lọc TS&SS và năng lực quản lý điều hành cho đội ngũ cán bộ y tế các cấp.

4. Nghiên cứu khoa học, ứng dụng kỹ thuật mới.

- Nghiên cứu dịch tễ đối với các bệnh, tật cần sàng lọc trên địa bàn xã. Ứng dụng kỹ thuật mới trong sàng lọc, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh.

5. Huy động nguồn lực và hợp tác đầu tư phát triển.

- Xã hội hóa, huy động nguồn lực, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, cung cấp dịch vụ dân số. Tăng cường hợp tác chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tầm soát, chẩn đoán, điều trị TS&SS; ưu tiên bảo đảm hoạt động tại tuyến cơ sở.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách trong từng thời kỳ; từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác; lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình và dự án khác có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế xã.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - xã hội xây dựng Kế hoạch Chương trình mở rộng tầm soát chẩn đoán điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh chi tiết hàng năm để triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

- Là cơ quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp các đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch chi tiết hàng năm để triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; tổng hợp báo cáo cấp thẩm quyền kết quả thực hiện kế hoạch theo quy định.

- Chủ trì rà soát, phối hợp với Trưởng ấp đề xuất ban hành các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phù hợp với thực tiễn địa phương; tổ chức triển khai các chính sách của Trung ương và địa phương, tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc trước sinh và sơ sinh; phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống theo dõi, đôn đốc thực hiện kế hoạch.

- Chủ trì phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên đại bàn phường; bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất với các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan.

- Chủ trì tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục chuyển đổi hành vi về dân số; đa dạng hóa nội dung, đổi mới hình thức truyền thông, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn; nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền và người dân về duy trì mức sinh thay thế và kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân; tổ chức sơ kết, tổng kết, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Tham mưu UBND xã xây dựng Thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030 trên địa bàn xã Hưng Mỹ.

- Tổ chức, chỉ đạo thực hiện các chương trình, đề án chuyên ngành về dân số - sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

- Phối hợp với Trạm Y tế đề xuất ban hành các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phù hợp với thực tiễn địa phương; tổ chức triển khai các chính sách của Trung ương về hỗ trợ sinh đủ hai con, sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao gắn với tuyên truyền chính sách dân số; phát huy vai trò của gia đình trong sinh con và nuôi dạy con tốt.

- Phối hợp với Trạm Y tế và các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động truyền thông, vận động phù hợp với đặc thù người dân tại địa phương.

3. Phòng Kinh tế.

- Trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch trạm Y tế đề xuất, phòng Tài chính trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí cho đơn vị thực hiện đối với những nội dung sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương.

4.Trung tâm Công ích.

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân số; tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc trước sinh và sơ sinh; phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống thông qua các hình thức tuyên truyền phù hợp.

- Tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết và nâng cao chất lượng tuyên truyền về tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh trong các chương trình, chuyên trang, chuyên mục.

5. Trung tâm phục vụ hành chính công.

Phối hợp với trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc rà soát, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn. Đồng thời lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về dân số, sức khỏe sinh sản, quyền và nghĩa vụ của công dân trong việc chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em trong các chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương.

6. Các điểm trường trên địa bàn xã.

- Phối hợp cùng trạm Y tế triển khai thực hiện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, các quy định cấm tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống phù hợp với từng cấp học, lứa tuổi định hướng theo Kế hoạch này.

7. Công an xã.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này, giáo dục pháp luật tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

8. Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị -xã hội.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã tổ chức các hoạt động truyền thông, tư vấn sức khỏe sinh sản, sức khỏe tiền hôn nhân, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, bình đẳng giới, nâng cao chất lượng dân số.

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch đến hội viên, đoàn viên trên địa bàn xã, phổ biến, giáo dục pháp luật tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

- Tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn, khám sàn lọc trước sinh và sơ sinh. Thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, hỗ trợ tiếp cận chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về dân số và phát triển; phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình.

9. Hội liên hiệp phụ nữ xã.

- Phối hợp với Trạm Y tế xã tổ chức các hoạt động truyền thông, tư vấn sức khỏe sinh sản, sức khỏe tiền hôn nhân, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, bình đẳng giới, nâng cao chất lượng dân số.

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch đến hội viên, đoàn viên trên địa bàn xã, phổ biến, giáo dục pháp luật tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

- Tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn, khám sàn lọc trước sinh và sơ sinh. Thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, hỗ trợ tiếp cận chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về dân số và phát triển; phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền về giảm sinh và duy trì mức sinh thay thế, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc vào phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Bảo đảm mức sinh thay thế trên địa bàn xã,

- Vận động phụ nữ mang thai thực hiện khám thai, sàng lọc trước sinh, tư vấn sức khỏe tiền hôn nhân.

10. Đoàn Thanh niên xã.

- Tuyên truyền cho đoàn viên, thanh niên về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục an toàn, tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn. Tham gia tuyên truyền phòng chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức của thanh niên về xây dựng gia đình, sinh đủ con và nuôi dạy con tốt.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền về giảm sinh và duy trì mức sinh thay thế, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc vào phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Bảo đảm mức sinh thay thế trên địa bàn xã,

- Vận động phụ nữ mang thai thực hiện khám thai, sàng lọc trước sinh; vận động gia đình đưa trẻ sơ sinh đi sàng lọc. Phối hợp tư vấn sức khỏe tiền hôn nhân cho thanh niên.

11. Các ấp trên địa bàn xã.

- Trên cơ sở kế hoạch cụ thể của UBND xã, Trưởng ấp, cộng tác viên y tế, cộng tác viên dân số phối hợp triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về mức sinh phù hợp với tình hình thực tế của bản được phân công phụ trách quản lý.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động trực tiếp tại cộng đồng, phát huy vai trò của đội ngũ nhân viên y tế khóm người có uy tín trong cộng đồng...

- Chịu trách nhiệm triển khai nội dung kế hoạch đến tận hộ gia đình và đưa vào nội dung họp dân định kỳ.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030 trên địa bàn xã Hưng Mỹ. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để phối hợp, hướng dẫn./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế tỉnh Cà Mau (b/c);
- Chi cục Dân số tỉnh Cà Mau (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Trạm Y tế xã;
- Các ấp;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ HƯNG MỸ T. CÀ MAU

Lê Thanh Phong